

Số: 27/2024/QĐST- DS

Việt Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng thụ lý số: 131/2024/ TLST- DS ngày 28 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần Q1 ( MB);

Địa chỉ: Số A L, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Pháp nhân đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Q2 và khai thác tài sản- Ngân hàng TMCP Q1 (MBAMC); địa chỉ: Tầng H, số C L, phường L, quận B, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Anh D- Chức vụ: Tổng Giám đốc; theo Hợp đồng ủy quyền số 129/UQ.MB- MBAMC ngày 13/4/2023 của Ngân hàng TMCP Q1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Quách Mạnh Q- Chức vụ: Giám đốc Vùng Miền Bắc theo Văn bản ủy quyền số 12941.4/UQ- MBAMC ngày 21/12/2023 của Tổng Giám đốc về việc ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng và thi hành án.

Người đại diện ủy quyền lại:

- Ông Vũ Thanh T1- Chuyên viên Xử lý nợ ( vắng mặt)
- Ông Nguyễn Tiến D1- Chuyên viên Xử lý nợ( có mặt)
- Ông Phùng Xuân T2- Chuyên viên Xử lý nợ ( vắng mặt)

Theo Văn bản ủy quyền số 15001/UQ- MBAMC ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc thanh gia tố tụng, trường hợp một hoặc một số người được ủy quyền vắng

mặt thì người hoặc những người ủy quyền còn lại vẫn có đầy đủ quyền tại mục 1, mục 2 phần III của văn bản ủy quyền này.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến hết ngày 22/11/2024 chị Nguyễn Thị H nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Q1 ( MB) số tiền gốc là 887.470.881 đồng; tiền lãi trong hạn là 1.221.158 đồng; tiền lãi quá hạn là 86.463.562 đồng; tổng cộng 975.155.601 đồng ( *Chín trăm bảy lăm triệu một trăm năm lăm nghìn sáu trăm linh một đồng*).

2.2. *Về phương thức thanh toán*: Chị Nguyễn Thị H trả Ngân hàng thương mại cổ phần Q1 ( MB) số tiền nợ trên cụ thể như sau:

- Ngày 20/12/2024 ( dương lịch) trả số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc.
- Ngày 20/01/2025 ( dương lịch) trả số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc
- Ngày 20/02/2025 ( dương lịch) trả số tiền 50.000.000 đồng tiền gốc
- Ngày 20/3/2025 ( dương lịch) trả số tiền 737.470.881 đồng tiền gốc và 87.684.720 đồng tiền lãi.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp chị Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào Ngân hàng TMCP Q1 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 199, tờ bản đồ số 04, diện tích 61,9m<sup>2</sup>; địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang nay là tổ dân phố T, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, thửa đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CX960367 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 142156.23.028.26378087.BĐ ký ngày 26/4/2023.

2.4. Kể từ ngày 23/11/2024 chị Nguyễn Thị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc, lãi chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số: 0001.23.028.26378087.TD ngày 26 tháng 4 năm 2023.

Trường hợp các Hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà chị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Q1.

2.5. *Về chi phí tố tụng*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 3.000.000 đồng ( *Ba triệu đồng*) chi phí tố tụng. Ngân hàng TMCP Q1 ( MB) đã nộp 3.000.000 đồng ( *Ba triệu đồng*) tạm ứng chi phí tố tụng, do đó chị Nguyễn Thị H phải trả MB 3.000.000 đồng ( *Ba triệu đồng*) tiền chi phí tố tụng.

2.7. *Về án phí*:

2.7.1. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 20.627.334 đồng ( Hai mươi triệu sáu trăm hai bảy nghìn ba trăm ba tư đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.7.2. Ngân hàng TMCP Q1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng TMCP Q1 số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 12.479.110 đồng ( Mười hai triệu bốn trăm bảy chín nghìn một trăm mười đồng) theo biên lai số 0001449 ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS nhân dân TX Việt Yên;
- Chi cục THADSTX Việt Yên;
- Các đương sự;
- lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Hương**